

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo: Kế toán

Hệ, bậc đào tạo: Đại học chính quy

Thanh Hóa, năm 2019

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KẾ TOÁN**

(Ban hành theo Quyết định số 1350/QĐ-ĐHHD ngày 27 / 8 /2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. *Ngành đào tạo:* Kế toán
2. *Mã ngành:* 7340301
3. *Chứng nhận kiểm định:*
4. *Trình độ đào tạo:* Đại học
5. *Loại hình đào tạo:* Chính quy, văn bằng 2, liên thông, vừa làm vừa học
6. *Điều kiện tuyển sinh:* Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
7. *Điều kiện tốt nghiệp:* Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
8. *Văn bằng tốt nghiệp:* Cử nhân
9. *Đơn vị cấp bằng:* Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

M1: Hiểu biết về kiến thức kinh tế, kiến thức quản lý; có kiến thức chuyên sâu về kế toán, trong các loại hình doanh nghiệp, tổ chức công tác kế toán, tư vấn cho nhà quản trị trong việc ra quyết định, thực hiện công tác kiểm tra kế toán, phân tích các hoạt động kinh doanh, xây dựng dự toán, định mức. Vận dụng kiến thức Kế toán vào thực tiễn quản lý, nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong tổ chức, doanh nghiệp.

M2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng-an ninh và thể dục thể thao vào quá trình học tập, nghiên cứu, tổ chức công tác kế toán tại các tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

M3: Hiểu biết sâu sắc về tâm lý học trong quản trị kinh doanh, đạo đức, pháp luật trong kinh doanh và vận dụng kiến thức đó vào trong quá trình học tập, nghiên cứu, tổ chức công tác kế toán tại các tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

M4: Trình độ Tiếng Anh người học đạt được tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; trình độ tin học thành thạo, sử dụng công nghệ thông tin trong khai thác thông tin và truy cập Internet, các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, hợp đồng kinh tế phục vụ công tác quản lý tài chính và các lĩnh vực chuyên môn, quản lý.

M5: Có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác; khả năng tự học tập suốt đời.

M6: Có kỹ năng giao tiếp, tư duy khoa học, hoạch định, làm việc nhóm; giải quyết vấn đề; ra quyết định; kỹ năng tự quản trị và các kỹ năng mềm khác để học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

M7: Có phẩm chất đạo đức tốt; tự chịu trách nhiệm trước những hành vi và quyết định của mình trong công việc; có trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ lợi ích cộng đồng.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

** Kiến thức chung*

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam, pháp luật Việt Nam, quốc phòng - an ninh vào trong hoạt động học tập, nghiên cứu, tổ chức, thực hiện công việc và cuộc sống.

C2: Hiểu và vận dụng được kiến thức về tự nhiên, khoa học xã hội, văn hoá, địa lý, tâm lý học trong quản trị kinh doanh, đạo đức, pháp luật trong kinh doanh vào trong quá trình học tập, nghiên cứu, tổ chức công tác kế toán tại các tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

C3: Hiểu và sử dụng thành thạo kiến thức ngoại ngữ tin học, phương pháp nghiên cứu vào trong quá trình học tập, nghiên cứu, tổ chức công tác kế toán tại các tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

** Kiến thức chuyên môn*

C4: Hiểu được các kiến thức về kinh tế, quản lý, kinh doanh và vận dụng kiến thức vào thực tiễn quản lý, nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

C5: Hiểu được các kiến thức về chuyên sâu về kế toán và vận dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề trong tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh.

C6: Hiểu biết sâu sắc về các kiến thức chuyên sâu như kế toán các phần hành, lập và phân tích các báo cáo tài chính và vận dụng kiến thức vào thực tiễn quản lý, nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong tổ chức, doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh

2. Kỹ năng

** Kỹ năng chung*

C7: Kỹ năng tự học, tư duy sáng tạo, phân tích, tổng hợp và vận dụng sáng tạo kiến thức được học để giải quyết vấn đề gặp phải;

C8: Kỹ năng làm việc theo nhóm; giao tiếp, lắng nghe, trình bày, thảo luận và thuyết phục người khác;

C9: Kỹ năng hoạch định, lập kế hoạch, kiểm soát, quản lý thời gian để hoàn thành đúng hạn nhiệm vụ được giao;

* *Kỹ năng chuyên môn:*

C10: Đạt trình độ Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, vận dụng để nghe hiểu, giao tiếp được bằng tiếng về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

C11: Đạt trình độ tin học cơ bản, sử dụng công nghệ thông tin trong khai thác thông tin và truy cập Internet, các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, hợp đồng kinh tế phục vụ công tác quản lý tài chính và các lĩnh vực chuyên môn. Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán, tin học kế toán, tin học ngân hàng phục vụ công tác quản lý và kinh doanh.

C12: Thực hiện được các hoạt động thu thập, ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ kế toán theo hình thức ghi sổ kế toán phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu sử dụng thông tin của các nhà quản lý doanh nghiệp và các bên liên quan.

C13: Tổ chức và thực hiện được các hoạt động luân chuyển, lưu trữ và kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán tương ứng với từng phần hành kế toán theo từng hình thức kế toán.

C14: Thiết kế và lập được các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị. Đảm bảo cho các số liệu được trình bày trên báo cáo là trung thực, hợp lý với tình hình thực tế tại doanh nghiệp, các thông tin được cung cấp phù hợp với nhu cầu của người sử dụng.

C15 : Phân tích được các thông tin trên các báo cáo kế toán và đưa ra được các ý kiến tư vấn, đánh giá phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động của doanh nghiệp.

3. Thái độ:

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành kế toán.

4. Kỹ năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm

C16: Tuân thủ luật pháp, các nguyên tắc và chuẩn mực nghề nghiệp khi thực hiện các hoạt động quản lý kinh tế; Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng các bí mật trong kinh doanh.

C17: Có năng lực tự lập, sáng tạo và dẫn dắt về chuyên môn, có khả năng chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn; Có năng lực định hướng, phát huy được trí tuệ tập thể, năng lực ra quyết định và chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định của mình trong các hoạt động chuyên môn về công tác kế toán.

C18: Có phẩm chất đạo đức tốt; tự chịu trách nhiệm trước những hành vi và quyết định của mình trong công việc; có trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ lợi ích cộng đồng.

5. Tiếng Anh: Đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán có khả năng:

- Đảm nhận công việc chuyên viên phụ trách kế toán, kế toán trưởng, kế toán tổng hợp, trưởng phòng kế toán, quản lý tài chính, kế toán các phân hành trong các tổ chức, doanh nghiệp với nhiều lĩnh vực khác nhau (xây dựng, thương mại, dịch vụ), hoặc tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp.
- Làm các công việc chuyên môn kiểm toán, thuế, giao dịch ngân hàng, kiểm soát viên, thủ quỹ, tư vấn tài chính tại các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực trong cơ quan quản lý tài chính nhà nước, các đơn vị thuộc lĩnh vực công, các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, ngân hàng; Làm ở các quỹ đầu tư, các công ty kiểm toán.

- Nghiên cứu viên, giảng viên tại các viện, trường đại học, cao đẳng và trung cấp và trung tâm nghiên cứu.

- Tự phát triển doanh nghiệp tư nhân.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Học viện tài chính – Khoa Kế toán

<https://www.hvtc.edu.vn/tabid/145/catid/38/id/20828/Chuong-trinh-dao-tao-he-dai-hoc-chinh-quy/Default.aspx>

2. Trường Đại học Kinh tế quốc dân

<https://daotao.neu.edu.vn/vi/ctdt-he-chinh-quy/tien-trinh-dao-tao-he-chinh-quy>

3. Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng

<http://due.udn.vn/vivn/daotao/daotaogioithieu/cid/2675>

4. Trường Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh - Chương trình đào tạo ngành Kế toán doanh nghiệp:

<http://www.uvh.edu.vn/UserData/FileManagers/ToChucHanhChinh/ChuongTrinhDaoTao/DHCQ/ketoan/ketoandoanhnghiep.pdf>

5. Đại học Auburn – Chương trình đại học ngành Kế toán:
http://bulletin.auburn.edu/undergraduate/collegeofbusiness/schoolofaccountancyacct/accountancy_major/

6. Trường đại học Louisiana – Chương trình đào tạo ngành kế toán
[:https://accounting.louisiana.edu/programs/undergraduate/critical-courses](https://accounting.louisiana.edu/programs/undergraduate/critical-courses).

7. Trường đại học Fort Hays State – Chương trình đào tạo ngành kế toán doanh nghiệp: <http://www.fhsu.edu/efa/accounting/course-curriculum/>

8. Trường Đại học Kinh tế Drury – Chương trình đào tạo ngành Kế toán:
https://www.atu.edu/jbao/spring2012/ACCOUNTING_CURRICULUM_REDESIGN

HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Mai

TRƯỞNG KHOA

Lê Hoàng Bà Thuyền